

Số: /KH-SKHCN

Hải Phòng, ngày tháng 3 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 tại Sở Khoa học và Công nghệ**

Thực hiện Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 27/02/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 tại thành phố Hải Phòng, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục góp phần cải thiện mạnh mẽ chất lượng môi trường kinh doanh của thành phố Hải Phòng để phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển, nhằm góp phần nâng cao vị thế của đất nước trên các bảng xếp hạng toàn cầu. Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, ổn định, giảm chi phí tuân thủ, phù hợp với thông lệ quốc tế tốt, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, giải phóng sức sản xuất, huy động mọi nguồn lực và tạo động lực mới cho phát triển.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

Hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 28/8/2025 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2025 - 2026 của thành phố nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần giữ vững vị trí xếp hạng PCI của thành phố trong nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước (phần đầu trong nhóm 3) và trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tốt<sup>1</sup>.

Phần đầu các chỉ số cải cách hành chính (PAR index), chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) thuộc nhóm 5 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước (phần đầu trong nhóm 3)<sup>2</sup>.

Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh nhằm tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp gia nhập thị trường và tái gia nhập thị trường; giảm tỷ lệ doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 185/KH-SKHCN ngày 23/9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2025 - 2026 tại Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng.

<sup>2</sup> Sở Khoa học và Công nghệ phần đầu đứng top 5 về chỉ số cải cách hành chính (PAR index).

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các chỉ tiêu; nhóm nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Phụ lục I và II của Kế hoạch này để góp phần đạt được mục tiêu, chỉ tiêu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026.

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Trưởng các phòng, đơn vị

- Nghiêm túc tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Gửi báo cáo 6 tháng (trước ngày 10/5) và báo cáo năm 2026 (trước ngày 10/11) về Lãnh đạo Sở (qua Văn phòng Sở tổng hợp).

**2. Giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông:** tham mưu tổ chức truyền thông Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ, Kế hoạch số 69/KH-UBND và Kế hoạch này của Sở Khoa học và Công nghệ trên Cổng Thông tin điện tử của Sở.

### 3. Giao Văn phòng Sở

- Tham mưu theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo lãnh đạo Sở định kỳ và đột xuất theo yêu cầu;
- Tham mưu công tác tổng hợp, dự thảo báo cáo 6 tháng (trước ngày 15/5) và báo cáo năm 2026 (trước ngày 15/11) trình Lãnh đạo Sở để gửi Sở Tài chính.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Trưởng các phòng, đơn vị kịp thời báo cáo Giám đốc Sở (qua Văn phòng Sở) để chỉ đạo giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND TP (để b/c);
- PCT UBND TP Hoàng Minh Cường (để b/c);
- VP UBND TP;
- Sở Tài chính;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (để t/hiện);
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Cao Thắng**

**Phụ lục I**  
**CHỈ TIÊU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN,**  
**DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH,**  
**DỊCH VỤ CÔNG**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKHCN ngày /3/2026  
của Sở Khoa học và Công nghệ*

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Chỉ tiêu năm 2026</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>	<b>Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá</b>
1	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	100%	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở
2	Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa	Tối thiểu 80%	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở
3	Tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn	100%	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở
4	Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp	Tối thiểu 90%	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở

**Phụ lục II**  
**NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**  
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SKH-CN ngày /3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

**I. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI TẠI SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
I	<b>Đẩy mạnh hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật để xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách; tháo gỡ dứt điểm các bất cập, điểm nghẽn về pháp lý. Đổi mới tư duy xây dựng và tổ chức thực thi pháp luật bảo đảm nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, sử dụng các công cụ thị trường để điều tiết nền kinh tế</b>			
1	Trong phạm vi thẩm quyền, chủ động và khẩn trương tháo gỡ triệt để các rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh do chồng chéo, mâu thuẫn, không hợp lý, khác nhau của các quy định pháp luật. Đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền thì tập hợp vấn đề kèm theo các giải pháp tương ứng (nếu có) để kiến nghị tới các cơ quan có thẩm quyền.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở		Thường xuyên
II	<b>Cải cách quy định thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp</b>			
1	Tổ chức thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ, giấy tờ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
2	Rà soát, sửa đổi các quy định không phù hợp với việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình; rà soát, chuẩn hóa các kết quả	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	giải quyết thủ tục hành chính; gắn mã số kết quả giải quyết đã chuẩn hóa với thành phần hồ sơ của các thủ tục hành chính làm cơ sở kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu, phục vụ cắt giảm hồ sơ, giấy tờ, bảo đảm chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước.			
3	Hoàn thành mục tiêu 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, giảm tối đa giấy tờ và 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
4	Tập trung xây dựng, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, cắt giảm đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt theo hướng một văn bản sửa nhiều văn bản.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
5	Tăng cường kiểm soát quy định thủ tục hành chính ngay trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chú trọng việc tham vấn đối tượng chịu tác động; bảo đảm chỉ ban hành các quy định đúng thẩm quyền, cần thiết, hợp lý, thực hiện trên môi trường điện tử và chi phí tuân thủ thấp nhất.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
6	Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng thẩm định thủ tục hành chính, quy định kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Pháp chế Sở	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
7	Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ở mức độ toàn trình.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
8	Chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; phê bình, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật; ngăn chặn, đẩy lùi, chấm dứt ngay tình trạng doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức trong thực hiện thủ tục hành chính.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên
9	Tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp, cũng như trách nhiệm của cơ quan nhà nước chuyển từ nền hành chính công vụ, quản lý là chủ yếu sang phục vụ và kiến tạo phát triển, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ động, tận tụy giải quyết vướng mắc cho doanh nghiệp. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng mạng xã hội, để các doanh nghiệp không thao túng, trục lợi chính sách, lợi dụng, làm tha hóa cán bộ, công chức, đồng thời kiên quyết từ chối trả chi phí không chính thức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và các hoạt động khác; phản ánh trung thực, kịp thời đến đường dây nóng của các Sở, ngành, địa phương trong trường hợp bị gây khó khăn.	Trung tâm CNTT và TT		Thường xuyên
10	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác giải quyết thủ tục hành chính	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
11	Tham mưu nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đồng bộ từ thành phố tới các địa phương, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số hiện nay	Phòng Công nghệ thông tin		Thường xuyên
12	Tham mưu bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.	Trung tâm CNTT và TT		Thường xuyên
<b>III</b>	<b>Ưu tiên khơi thông nguồn lực, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tiếp cận vốn, đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh và nguồn nhân lực chất lượng cao</b>			
1	Tổ chức hoạt động đối thoại để kịp thời nắm bắt các phản hồi chính sách; bảo đảm đối thoại thực chất, giải quyết ngay được những khó khăn, vướng mắc.	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2026
<b>IV</b>	<b>Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân trong nước và kinh tế nhà nước phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững</b>			
1	Tham gia ý kiến, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung vào các quy định pháp luật, kịp thời tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản để phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Trong đó, chú trọng hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm: (i) Thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn, tạo cơ hội để doanh nghiệp Việt Nam tham gia chuỗi giá trị toàn cầu; nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu, tiếp thu, chuyển giao công nghệ; (ii) Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và chuyển giao công nghệ với các quốc gia tiên tiến, nhất là trong các lĩnh vực như trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học,	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Pháp chế Sở	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	bán dẫn và năng lượng tái tạo.			
V	<b>Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh</b>			
1	Tham gia ý kiến, rà soát, sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để thể chế hóa đầy đủ định hướng hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.	Pháp chế Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 6/2026
2	Nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa; chú trọng giải pháp tư vấn, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp với các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị rủi ro, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, tham gia chuỗi giá trị bền vững, thủ tục hành chính,...	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	UBND cấp xã	Thường xuyên
3	Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	- UBND cấp xã; - Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Thường xuyên
4	Thực hiện các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong	Các phòng,	- UBND cấp	Thường

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	chuyển đổi số, mở rộng thị trường, phát triển nguồn nhân lực,... tương ứng với các nhiệm vụ được giao trong các văn bản pháp luật có liên quan.	đơn vị thuộc Sở	xã; - Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	xuyên
5	Triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và áp dụng các mô hình chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	- UBND cấp xã; - Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Thường xuyên
6	Nâng cao chất lượng các kênh phản ánh thông tin từ người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các khó khăn vướng mắc.	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Thường xuyên
<b>VI</b>	<b>Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa), giảm gánh nặng cho doanh nghiệp</b>			
1	Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo hướng chấm dứt tình trạng kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
	doanh nghiệp vi phạm; xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp. Miễn kiểm tra thực tế đối với các doanh nghiệp tuân thủ tốt quy định pháp luật			
2	Ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong hoạt động kiểm tra. Triển khai kiểm tra trực tuyến, ưu tiên kiểm tra từ xa dựa trên các dữ liệu điện tử, giảm kiểm tra trực tiếp	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Thường xuyên

## II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THEO CHỈ ĐẠO CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
IV	<b>Hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân trong nước và kinh tế nhà nước phát triển bền vững, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, tập trung thu hút và làm chủ công nghệ cao, tiên tiến để nâng cao năng lực cạnh tranh, kinh doanh hiệu quả, bền vững</b>			
1	Nâng cao nhận thức về vai trò của thanh niên trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp và chuyển đổi số.	Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông	Thành đoàn Hải Phòng và các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
V	<b>Hỗ trợ thực chất, hiệu quả doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ và hộ kinh doanh. Nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh. Xây dựng một hệ sinh thái dịch vụ hỗ trợ đầy đủ, chuyên nghiệp, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của hoạt động kinh doanh</b>			
1	Đa dạng hóa và phát triển hiệu quả hệ thống dịch vụ phát triển kinh doanh, vườn ươm doanh nghiệp, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp, cơ sở kỹ thuật dùng chung, hỗ trợ doanh nghiệp.	Phòng Quản lý công nghệ và ĐMST	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các Sở, ban, ngành;</li> <li>- UBND cấp xã;</li> <li>- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn thành phố</li> </ul>	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì/tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành
VI	<b>Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa), giảm gánh nặng cho doanh nghiệp</b>			
1	Tham gia ý kiến, đề xuất sửa đổi chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến giải pháp kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh theo Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN; kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh; quản lý, vận hành, trao đổi, chia sẻ dữ liệu thông qua cổng thông tin một cửa quốc gia.	Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	- Pháp chế Sở; - Các phòng, đơn vị thuộc Sở;	Năm 2026